



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH

Mục lục tài liệu:

1. Báo cáo của HĐQT về hoạt động HĐQT năm 2024 và mục tiêu chiến lược hoạt động năm 2025.
2. Báo cáo của Ban TGD về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ của năm 2025.
3. Báo cáo hoạt động tài chính năm 2024 và kế hoạch tài chính, đầu tư năm 2025.
4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025.
5. Các tờ trình.



Hà Tĩnh, tháng 03 năm 2025



CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH

Địa điểm: Hội trường tầng 3 – Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh

Số 167 Hà Huy Tập – P. Nam Hà - Thành phố Hà Tĩnh – Tỉnh Hà Tĩnh

Thời gian	Nội dung	Ghi chú
8h – 8h30	I. PHẦN KHAI MẠC	
	1. Tiếp đón đại biểu, cổ đông tham dự Đại hội	
	2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	
	3. Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự; Khai mạc Đại hội	
	4. Giới thiệu chương trình, chủ trì Đại hội	
	5. Chủ trì Đại hội giới thiệu và biểu quyết thông qua chủ tọa và thư ký đoàn, thông qua quy chế làm việc, biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	
8h30 - 10h45	II. NỘI DUNG CHÍNH	
	1. Báo cáo của HĐQT về hoạt động HĐQT năm 2024 và mục tiêu chiến lược hoạt động năm 2025.	
	2. Báo cáo của Ban TGD về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ của năm 2025.	
	3. Báo cáo hoạt động tài chính năm 2024 và kế hoạch tài chính, đầu tư năm 2025.	
	4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch năm 2025.	
	5. Đề trình Đại hội thông qua các tờ trình: 5.1. Tờ trình thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025. 5.2. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, chi trả cổ tức năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025; 5.3. Tờ trình báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và thù lao HĐQT, BKS năm 2025; 5.4. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.	
	6. Thảo luận.	
	7. Nghỉ giải lao	
	8. Biểu quyết các tờ trình đã thông qua.	
	10h45 - 11h00	III. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI
1. Thông qua Nghị Quyết đại hội		
2. Bế mạc đại hội		

Tp. Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Năm 2024 là năm thứ hai của nhiệm kỳ V (2023-2027), hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị trình bày với Đại hội Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025 như sau:

PHẦN I: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

I. VỀ NHÂN SỰ:

1. Hội đồng quản trị: gồm có 5 thành viên

- Ông: Lê Hồng Phúc – Chủ tịch HĐQT
- Ông: Lê Quốc Khánh – UV HĐQT
- Ông: Võ Đức Nhân – UV HĐQT
- Ông: Đinh Văn Dũng – UV HĐQT
- Ông: Nguyễn Hữu Sáng – UV HĐQT

2. Ban kiểm soát: gồm có 3 thành viên

- Ông: Phan Anh Huy – Trưởng Ban kiểm soát
- Bà: Bùi Thị Hoa – UV Ban kiểm soát
- Ông: Phan Đình Tiên – UV Ban kiểm soát

3. Cổ đông: Cơ cấu cổ đông công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh theo danh sách chốt tại ngày 11/03/2025 (Danh sách do VSDC cung cấp) gồm: 470 cổ đông trong đó cá nhân 464 và 6 cổ đông tổ chức. Có 4 cổ đông lớn có số cổ phần trên 5% vốn điều lệ.

II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2024:

1. Đánh giá chung:

a. Thuận lợi:

- Hội đồng quản trị có nhiều kinh nghiệm trong quản trị doanh nghiệp. Các thành viên HĐQT có sự thống nhất cao trong việc đề ra chiến lược phát triển của Công ty. Luôn luôn chỉ đạo sát sao kịp thời các Bộ phận, Chi nhánh triển khai có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh từng tháng, quý, 6 tháng và cả năm.

- CBCNV Công ty có tinh thần đoàn kết, sáng tạo, nỗ lực vượt qua từng khó khăn thách thức trước thay đổi tình hình kinh tế xã hội.

- Ban lãnh đạo (HĐQT, Ban Tổng Giám đốc) năng động, sáng tạo, bám sát nghị quyết HĐQT chỉ đạo sát sao, kịp thời.

- Cơ sở vật chất cho sản xuất, kinh doanh được chú trọng đầu tư và mở rộng sản xuất.

- Công ty luôn nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương.

b. Khó khăn, thách thức:

- Năm 2024 nền kinh tế Việt Nam tiếp tục gặp nhiều khó khăn do hậu dịch bệnh, chiến tranh, các loại chi phí đầu vào tăng như lương, BHXH, BHYT, BHTN...

- Đầu thầu, cung ứng thuốc vào các cơ sở điều trị gặp nhiều khó khăn do thị trường ETC có nhiều chính sách thay đổi, ảnh hưởng không nhỏ đến lợi nhuận của Công ty.

- Giá cả Nguyên vật liệu tăng cao dẫn đến chi phí tăng nhiều, lao động năng suất thấp.

- Chính sách nhà nước trong lĩnh vực quản lý được liên tục thay đổi.

- Sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường tự OTC và thị trường ETC.

- Hệ thống bán hàng chưa được bao phủ rộng do thiếu nhân sự; Chưa có sản phẩm thương hiệu mạnh để tiến sâu, tiến mạnh vào thị trường.

2. Công tác tổ chức:

- Cơ cấu tổ chức và hệ thống quản trị của Công ty ngày càng được hoàn thiện theo hướng chuyên nghiệp.

- Ban hành Quy chế quản trị của Công ty, quy định chức năng nhiệm vụ các Bộ phận, Chi nhánh.

- Công tác bổ nhiệm cán bộ quản lý đúng người, đúng việc, đảm bảo công việc được thực thi hiệu quả theo hướng tinh gọn. Việc miễn nhiệm các chức danh cán bộ quản lý dựa trên hiệu quả công việc, đảm bảo công khai, dân chủ, không trái với các quy định theo hợp đồng lao động.

- Công tác tuyển dụng thực hiện đúng quy trình, đáp ứng đủ nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.

3. Kết quả đạt được trong năm 2024.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024, HĐQT đã triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh hàng năm, HĐQT đã xác định chiến lược mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh và giao cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.

Kết quả các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ thực hiện(%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ	480	421	88
2	Doanh thu hàng Hadiphar SX	Tỷ	400	340	85
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	18,8	19,9	106
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ	15	15,8	105
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu	10	10	100

Ban Điều hành dưới sự chỉ đạo của Tổng Giám đốc đã rất năng động, nỗ lực để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông giao; Đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị theo đúng định hướng phát triển của Công ty, góp phần không nhỏ vào hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

3.1. Hoạt động kinh doanh:

- HĐQT đã đề xuất các chiến lược, mục tiêu, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cấp quản lý tập trung cao cho công tác thị trường như xây dựng hệ thống, mạng lưới, nhân sự, các chương trình bán hàng, quảng cáo ... Trong nhiệm kỳ qua, doanh thu không ngừng tăng trưởng ở mức cao, là đơn vị chủ lực phân phối thuốc trong toàn tỉnh, đấu thầu cung ứng thuốc trong các cơ sở điều trị trong tỉnh luôn giữ mức cao.

- Đầu tư, chỉ đạo mở rộng mạng lưới phân phối thuốc trong phạm vi toàn quốc, vì vậy doanh thu hàng Hadiphar tăng trưởng mạnh, thương hiệu HADIPHAR ngày càng được khẳng định. Cơ sở vật chất, kho tàng, phương tiện vận tải... tiếp tục được chú trọng đầu tư mở mang.

- Đầu tư cơ sở vật cho các chi nhánh nội và ngoại tỉnh để mở rộng mạng lưới bán hàng phân phối: sửa chữa lại văn phòng chi nhánh nội tỉnh (Hương Sơn, Nghi Xuân...), nhà ở và văn phòng chi nhánh Hà Nội...

3.2. Hoạt động sản xuất:

- Hoạt động sản xuất là hướng chiến lược mang lại lợi ích lâu dài và bền vững của doanh nghiệp. Công tác đầu tư, nâng cấp cho hệ thống sản xuất được HĐQT luôn ưu tiên, chú trọng thường xuyên.

- Đầu tư dây chuyền máy móc thiết bị mới (dây chuyền thuốc nhỏ mắt, máy hạt tạo khô...) theo hướng hiện đại hóa, tự động hóa; Tiếp nhận thiết bị được đầu tư và đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh, sắp xếp lại dây chuyền sản xuất mới và dây chuyền sản xuất cũ nhằm giảm thiểu nhân công lao động thủ công, tăng hiệu quả sản xuất, đảm bảo cung ứng hàng hóa kịp thời khi có nhu cầu.

- Quan tâm hàng đầu cho công tác nghiên cứu phát triển, thu hút cán bộ làm công tác nghiên cứu khoa học, đầu tư cho công tác đăng ký sản phẩm mới. Đã có nhiều sản phẩm Công ty sản xuất có thương hiệu đem lại giá trị cao.

- Công nhân được đào tạo thường xuyên, đảm bảo quy trình sản xuất thực hiện đúng SOP.

- Thực hiện nâng cấp thành công Iso theo phiên bản 9001:2015, Iso 13485:2016 và áp dụng thực tế vào công tác sản xuất, kinh doanh hàng ngày, cải thiện nâng cao hiệu quả công việc, chống lãng phí trong sản xuất và kinh doanh.

3.3. Hoạt động tài chính:

- HĐQT luôn nắm bắt kịp thời tình hình tài chính, giám sát chặt chẽ việc chi tiêu, đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn, kinh doanh có hiệu quả.

- Tăng cường các mối quan hệ hợp tác với các ngân hàng, tổ chức tín dụng để huy động được nguồn vốn lưu động cho sản xuất kinh doanh và đầu tư dài hạn.

- Chi trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông 2024 đã thông qua: chi trả cổ tức bằng tiền mặt tỉ lệ 12% tại ngày 22/05/2024 và thanh toán tiền vào ngày 20/06/2024 với tổng số tiền chi trả gần 12 tỷ đồng.

- Đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, việc chi tiêu theo định mức, dự trù, tiết kiệm chi phí.

- Đảm bảo chế độ tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN và mọi quyền lợi cho người lao động. Nộp ngân sách Nhà nước đầy đủ và đúng luật. Các chỉ tiêu Nộp ngân sách năm sau đều cao hơn năm trước.

3.4. Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản:

Đáp ứng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng hiện đại hóa và đảm bảo môi trường phát triển. Chiến lược đầu tư theo 3 mục tiêu:

- Đầu tư hệ thống máy móc, thiết bị, nhà xưởng tăng năng lực sản xuất và kinh doanh.

- Đầu tư hệ thống quản lý, quản trị doanh nghiệp theo hướng số hóa và nâng cao hiệu quả.

- Đầu tư con người chất lượng cao đáp ứng tình hình sản xuất, kinh doanh, quản lý.

Tổng mức đầu tư năm 2024 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	Tỷ	11,7	8,4	13,8	5,6	45,7
2	Máy móc, thiết bị	Tỷ	5,2	6,7	15,7	8,1	10,2
3	Phương tiện vận tải	Tỷ	0	3	1,2	1,3	0
4	Phần mềm quản lý	Tỷ	1,9	2	0	1,3	0
	Tổng cộng		18,8	20,1	30,7	16,3	55,9

4. Đánh giá về công tác quản lý của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2024 HĐQT đã tổ chức được 7 cuộc họp lớn và một số cuộc họp nhỏ đột xuất để đưa ra các quyết sách trong hoạt động kinh doanh, sản xuất, đầu tư, tài chính.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã đồng hành cùng Công ty từ nhiều năm nay, đều là những người có nhiều kinh nghiệm trong quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính và đầu tư.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của Hội đồng quản trị, trong đó có Nghị quyết và Quyết định liên quan đến những vấn đề quan trọng của Công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tham gia đầy đủ các phiên họp hoặc có ý kiến bằng văn bản theo yêu cầu, hoàn thành tốt các chức năng chỉ đạo, quản lý, giám sát theo quy định. HĐQT đã có sự nhất trí cao khi thông qua các Nghị quyết, biên bản cuộc họp để kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ngoài hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị cũng đã quan tâm, chỉ đạo việc chăm lo đời sống của người lao động trong Công ty. Lương của cán bộ nhân viên luôn được trả đầy đủ, điều kiện làm việc của cán bộ, công nhân viên luôn được quan tâm chu đáo.

- Ngoài ra, luôn tuyên truyền và tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội, hoạt động từ thiện: ủng hộ Tết cho người nghèo, hỗ trợ gia đình CBCNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nông thôn mới...

5. Phối hợp hoạt động HĐQT-Ban Kiểm soát:

HĐQT tổ chức họp định kỳ, đột xuất đều có sự tham gia của ban kiểm soát và bộ phận quản lý cổ đông nhằm phối hợp chặt chẽ về các hoạt động kiểm tra, kiểm soát minh bạch các nội dung như công nợ, các loại phí, sử dụng vốn...

HĐQT, Ban kiểm soát duy trì mối quan hệ công tác trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ.

PHẦN II:

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

Từ những kết quả đạt được trong năm 2024, HĐQT định hướng một số mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tổng doanh thu năm 2025 là 500 tỷ đồng, trong đó doanh thu hàng Hadiphar là 420 tỷ đồng.

2. Lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt 15 tỷ - 20 tỷ đồng, chi trả cổ tức cho cổ đông từ 15%/Năm - 18%/Năm bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu.

3. Triển khai các dự án, đầu tư:

- Đầu tư nhà sản xuất và nhà đa chức năng tại khu công nghiệp Cẩm Vĩnh, Cẩm Xuyên với ước tính chi phí đầu tư dự án trên 25 tỷ.

- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, dây chuyền công nghệ hiện tại tăng năng lực sản xuất và xây dựng các dây chuyền mới để tăng năng suất lao động, giảm chi phí.

- Mua sắm phương tiện vận tải để tăng cung ứng hàng hóa.

- Từng bước sửa chữa và xây dựng mới cơ sở vật chất: kho, văn phòng làm việc cho chi nhánh nội ngoại tỉnh khi có điều kiện.

- Nghiên cứu mua nhà, đất xây dựng cho chi nhánh ngoại tỉnh của Công ty khi có điều kiện và một số địa phương khi cần thiết mở rộng thị trường.

4. Đăng ký đề tài mới năm 2025 để nâng cao công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới có giá trị phục vụ người tiêu dùng. Đăng ký nghiên cứu các sản phẩm tương đương sinh học.

5. Có kế hoạch mở thêm Chi nhánh, văn phòng đại diện, Công ty TNHH một thành viên của Công ty khi có yêu cầu cần thiết cho thị trường.

6. Ứng dụng và hoàn thiện các phần mềm quản trị doanh nghiệp, chuyển đổi số.

7. Mở rộng liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để làm tăng nguồn lực và xuất khẩu.

8. Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động quản lý, thu hút và trẻ hóa đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý giỏi để đưa công ty hòa nhập nhanh với xu thế phát triển.

9. Thanh toán chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt tỉ lệ 15%.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ:

Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất đề ra một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính như sau để Ban điều hành xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng năm.

1. Về hoạt động kinh doanh:

- Chỉ đạo Ban Điều hành duy trì và giữ vững thị trường hiện có, tăng cường tìm kiếm đối tác mới, mở rộng thị trường; Nâng cao chất lượng dịch vụ; Tăng cường công tác tiếp thị, bám sát nhu cầu thị trường, quảng bá sản phẩm.

- Đầu tư xây dựng mở rộng mạng lưới, hệ thống phân phối về chiều rộng lẫn chiều sâu trong cả nước. Đầu tư sản phẩm thương hiệu, sản phẩm đạt tương đương sinh học để đi sâu và đi nhanh vào thị trường, đưa lại doanh thu lớn.

- Đầu tư kho tàng, Chi nhánh, văn phòng đại diện, phương tiện vận tải...để mở rộng hoạt động kinh doanh.

- Xây dựng chiến lược Marketing chuyên nghiệp, hiệu quả, tạo dựng được thương hiệu uy tín Hadiphar trên thị trường. Chuyên nghiệp hóa công tác kinh doanh online.

- Tập trung cao cho công tác đấu thầu trong tỉnh và ngoại tỉnh.

- Liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để khai thác làm phong phú thêm nguồn hàng. Phân phối chuyên nghiệp, nhiều kênh, nhiều chiều.

- Xây dựng lại danh mục sản phẩm, giá bán phù hợp để tăng mức độ cạnh tranh với các sản phẩm trên thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu.

- Xây dựng đề án nghiên cứu “chuỗi nhà thuốc Hadiphar”.

- Đối với các chi nhánh nội tỉnh hoạt động yếu kém đưa phương án sát nhập về công ty. Bán hàng vào chuỗi sâu rộng hơn và triển khai sớm.

2. Về hoạt động sản xuất:

- Sản xuất vẫn là chiến lược trọng tâm và lâu dài, Công ty tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống nhà xưởng, dây chuyền sản xuất hiện đại. Tập trung mua sắm máy móc thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất cho hai nhà máy Tân dược và Đông dược. Công ty đã đầu tư dây chuyền sản xuất thuốc nhỏ mắt, mũi, tai, tập trung nghiên cứu để tạo ra các sản phẩm có giá trị và thương hiệu Hadiphar.

- Đầu tư máy móc, thiết bị phục vụ nâng cao năng lực sản xuất theo hướng thực hiện cách mạng 4.0 hiện đại hóa, tự động hóa. Đầu tư tài chính mua công nghệ, bản quyền những sản phẩm độc đáo, khác biệt để sản xuất những sản phẩm có giá trị, hiệu quả kinh tế lớn. Nghiên cứu liên doanh sản xuất với đối tác nước ngoài nhằm du nhập công nghệ, áp dụng kỹ năng quản trị hiện đại vào sản xuất.

- Chú trọng, đầu tư cho công tác nghiên cứu khoa học, nghiên cứu sản phẩm mới để cho ra đời nhiều sản phẩm có hàm lượng chất xám cao, có hiệu quả kinh tế. Nâng cao, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến nhằm đưa hoạt động sản xuất vào nề nếp, khoa học. Đầu tư, nâng cao năng lực cho hệ thống kiểm tra chất lượng, xây dựng phòng thí nghiệm đạt chứng chỉ quốc tế.

3. Về hoạt động tài chính, đầu tư và quản trị công ty:

- Tổ chức tốt hoạt động tài chính, minh bạch, hiệu quả. Đảm bảo phản ánh số liệu thống kê kịp thời cho công tác định hướng xây dựng kế hoạch.
- Làm tốt công tác quản lý công nợ, giảm thiểu nợ xấu, hàng tồn kho, đảm bảo không để tình trạng nợ đọng, nợ xấu trong hoạt động kinh doanh.
- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư, tính toán đúng lúc, đúng thời điểm cho các hoạt động mở rộng hệ thống mạng lưới phục vụ kinh doanh.
- Định mức chi phí trong sản xuất, kinh doanh; Áp dụng quản lý tài chính tổng thể toàn công ty thông qua hệ thống phần mềm kế toán ERP và môi trường làm việc số Base để nâng cao năng suất lao động, đánh giá được năng lực của cán bộ công nhân viên, từ đó bố trí công việc tối ưu cho cán bộ công nhân viên và tiết kiệm chi phí.
- Kế hoạch mua đất xây dựng các chi nhánh của Công ty khi có điều kiện thuận lợi và yêu cầu mở rộng thị trường.
- Trả cổ tức cho cổ đông và tạo điều kiện tốt cho cổ phần thanh khoản.
- Đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng và phát triển các dây chuyền sản xuất, mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện vận tải để tăng cung ứng hàng hóa.
- Tiếp tục thu hút nhân sự giỏi khoa học, kỹ thuật, giỏi quản lý, cán bộ có trình độ cao về làm việc.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành.

4. Công tác hoạt động đoàn thể:

- Tạo mọi điều kiện để các tổ chức chính trị, xã hội hoạt động một cách có hiệu quả, thiết thực, góp vào thành công về hoạt động chuyên môn.
- Các tổ chức, đoàn thể phấn đấu giữ vững các danh hiệu đạt được, thi đua gặt hái được nhiều thành tích, danh hiệu cao hơn.

Trên đây là kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty thực hiện trong năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025, rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các quý vị cổ đông.

Hội đồng quản trị trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Hồng Phúc

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024 KẾ HOẠCH NĂM 2025

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2024

- Những khó khăn của công ty gặp phải trong năm 2024:

+ **Khó khăn thị trường:** Năm 2024 là năm nền kinh tế gặp nhiều khó khăn do hậu dịch bệnh và chiến tranh xảy ra ở Châu Âu, Trung Đông. Kênh bán hàng ETC phân phối trong cơ sở điều trị chiếm doanh thu từ 30-40% của Công ty bị giảm mạnh do thị trường ETC có nhiều chính sách thay đổi. Kênh bán hàng OTC do kinh tế khó khăn nên sức mua giảm mạnh.

+ **Khó khăn trong sản xuất:** Giá nguyên liệu tăng, đứt gãy chuỗi cung ứng, nguyên liệu bao bì trong sản xuất do hậu dịch bệnh và chiến tranh.

+ **Khó khăn về vận chuyển phân phối:** Giá xăng dầu, điện tăng và chi phí vận chuyển tăng.

+ **Hàng hóa:** Hàng hóa kinh doanh bị thiếu do vận chuyển, nhập khẩu, chiến tranh; Hàng hóa lên giá. Cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt.

- Những thuận lợi của công ty:

+ Hệ thống mạng lưới phân phối ổn định do xây dựng được mạng lưới và áp dụng phần mềm vào quản lý và bán hàng, chính sách lương thưởng tốt tạo điều kiện cho cán bộ công nhân viên ổn định và phấn đấu.

+ Nhân sự tốt, đặc biệt là cán bộ khoa học của Công ty đã nghiên cứu và sản xuất ra được các sản phẩm mới nên góp phần tăng doanh số.

+ Đầu tư hệ thống máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất tăng chất lượng, tăng năng suất lao động và giảm chi phí, tăng cạnh tranh trên thị trường.

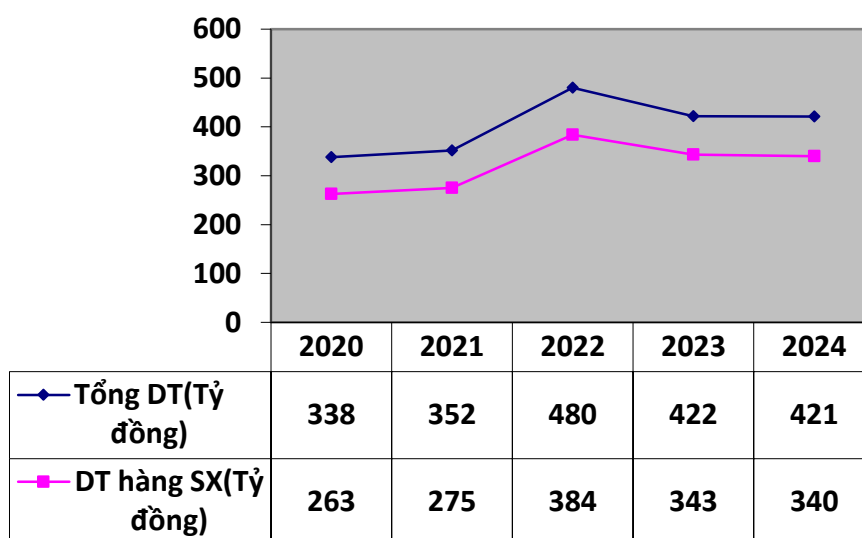
+ Xây dựng được thương hiệu, uy tín của Hadiphar.

Vượt qua khó khăn đó công ty đạt được kết quả khả quan:

1. Công tác kinh doanh:

- Tổng doanh thu: Năm 2024 là 421 tỷ trên kế hoạch 480 tỷ đạt 88% kế hoạch.

- Doanh thu hàng HDP sản xuất: Năm 2024 là 340 tỷ trên kế hoạch 400 tỷ đạt 85% kế hoạch.



Trong năm qua Công ty vẫn liên tục giữ vững là đơn vị chủ lực cung ứng thuốc chữa bệnh trên địa bàn toàn tỉnh.

- Xây dựng và ban hành chính sách lương mới cho TDV, QLV, nhân viên chi nhánh các chi nhánh ngoại tỉnh, gắn các chỉ tiêu KPI về thực hiện ngày công, gam hàng hóa, phát triển sản phẩm mới và SKU góp phần nâng cao công tác quản lý bán hàng và quản lý khách hàng thành hệ thống, tạo được doanh thu ổn định, ổn định đời sống cán bộ công nhân viên.

- Triển khai các chương trình bán hàng mang lại hiệu quả thiết thực: Chương trình Orezol, Mộc hoa trắng, viên ngậm thông phế, chương trình ngắn hạn trong dịp lễ...

- Quy hoạch nhóm sản phẩm gồm 3 nhóm để phát triển doanh số.

- Triển khai kế hoạch marketing online cho sản phẩm thương hiệu viên ngậm thông phế Hadiphar.

- Triển khai chương trình bán hàng shop online trên shopee, đổi mới các chương trình chăm sóc khách hàng, tăng cường công tác quảng bá thương hiệu trên các diễn đàn như facebook, chạy quảng cáo... Các sự kiện nổi bật được đưa ra công bố một cách nhanh chóng và có tính lan tỏa rộng, góp phần quảng bá thương hiệu Hadiphar.

- Triển khai kế hoạch marketing online cho sản phẩm thương hiệu viên ngậm thông phế Hadiphar.

- Triển khai bán hàng vào chuỗi nhà thuốc như Long Châu, An Khang, Pharmacy..., bán hàng vào sàn thuocsi.vn.

- Đưa ra chính sách mới cho câu lạc bộ nội tỉnh, ký kết các hợp đồng năm với khách hàng.

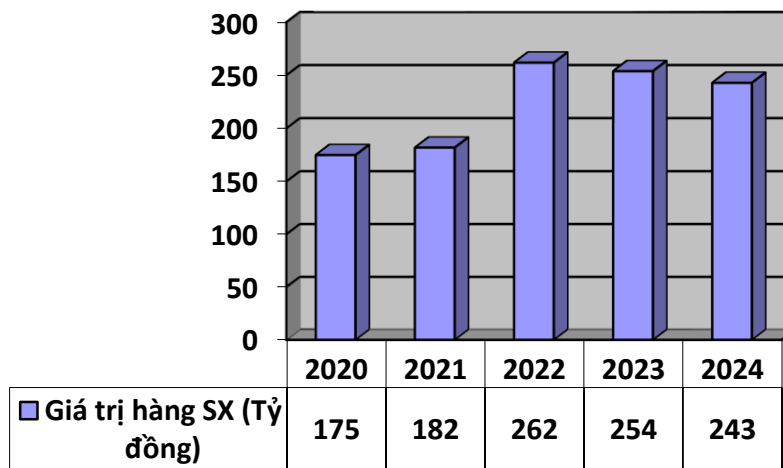
- Quy hoạch phát triển vùng, tỉnh.

- Triển khai công tác các vùng, miền và gặp gỡ các đối tác đẩy mạnh hợp tác tăng cường công tác bán hàng.

- Tiếp tục kiểm soát được giá bán, giảm tình trạng phá giá, lộn thị trường.

- Chỉ đạo triển khai phủ lẻ trên toàn quốc và đã đạt được các kết quả tốt như thị trường bán lẻ Hà Nội, Vĩnh Phúc, miền Tây Cần Thơ...
- Tổ chức tốt đại hội câu lạc bộ tôi yêu Hadiphar lần thứ 15 tại khách sạn Sài Linh vào ngày 22/08/2024.
- Đưa cơ sở mới và sửa chữa hoàn thiện các chi nhánh, văn phòng công ty đưa vào hoạt động: Chi nhánh Nghi Xuân, chi nhánh Hương Sơn ...
- Áp dụng xây dựng môi trường làm việc số đã nâng cao năng suất lao động, đánh giá được năng lực của cán bộ công nhân viên, từ đó bố trí công việc tối ưu cho cán bộ công nhân viên và tiết kiệm chi phí.
- Xuất khẩu hàng hóa đi Lào và Campuchia đạt doanh thu cao các mặt hàng: Reumikole, Pameladol, Dexamethasone 0,5mg, Gluco C, Fastcort 4mg, Vitamin C 500mg, Fastcort 16mg, Pamado, US calcium...

2. Công tác sản xuất:



Giá trị hàng sản xuất năm 2024 là 243 tỷ đồng đạt 97% kế hoạch 250 tỷ và đạt 96% so với năm 2023. Sản xuất luôn đảm bảo hàng hóa trong việc cung ứng hàng.

- Năm 2024 đảm bảo được việc làm và thu nhập ổn định cho hơn 200 cán bộ công nhân viên ở hai nhà máy Tân Dược và Đông Dược.

- Công tác hồ sơ đăng ký thuốc, bổ sung, thay đổi, gia hạn ... được theo dõi và triển khai kịp thời.

- Đã đưa ra thị trường 24 mặt hàng mới, trong đó có nhiều sản phẩm xuất khẩu sang thị trường Lào và Cambodia: Calcium enerohadi, Methyl prednisolon 4mg, Fastcort 8mg (Tương đương sinh học), Siro Des- lohatidine, Cetricine 10mg (Lào)...

- Làm hồ sơ lô sản xuất, gia hạn, bổ sung, đăng ký mới, thay đổi quy cách, nguyên liệu

- Hoàn thành công tác kiểm tra đánh giá ISO 13485: 2016 và ISO 9001:2015.

- Cải tiến một số máy móc thiết bị cũ để nâng cao năng suất và giảm thủ công trong sản xuất. Mua sắm máy móc thiết bị mới cho các nhà máy, bộ phận QC và R&D để nâng cao công tác sản xuất đáp ứng khối lượng sản xuất ngày càng tăng.

- Phối hợp với các bộ phận cơ điện, QA, QC, R&D...triển khai một số dây chuyền sản xuất như: Dây chuyền Pilot, dây chuyền nước nhỏ mắt....

- Kiểm soát, theo dõi sản xuất tại 2 nhà máy, phát hiện và xử lý các vi phạm, sự cố trong quá trình sản xuất. Nghiên cứu thay thế một số loại tá dược nhằm hạ giá thành sản phẩm giữ nguyên chất lượng để cạnh tranh trong thị trường.

- Xem xét lại đơn giá một số sản phẩm sau khi có các máy móc thiết bị đưa vào sản xuất để đưa lại hiệu quả cạnh tranh về giá cho sản phẩm.

- Hoàn thành sửa chữa nâng cấp xong hệ thống xử lý nước thải tại 167 Hà Huy Tập. Ký hợp đồng vận hành hệ thống xử lý nước thải tại 2 nhà máy với công ty Môi trường Hà Tĩnh.

- Thu gom chất thải nguy hại tại 2 nhà máy. Lấy mẫu giám sát môi trường, quan trắc nước thải định kỳ theo quy định.

- Triển khai và hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy tại 2 nhà máy Tân dược và Đông dược.

3. Công tác tài chính, đầu tư, xây dựng cơ bản:

- Thực hiện chi trả cổ tức hàng năm cho cổ đông theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

Năm chi trả cổ tức	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Chi trả cổ tức cho năm	2019	2020	2021	2022	2023
Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	10	8	10	16	12

- Bảo toàn và phát triển vốn; Tạo việc làm, nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động.

- Thực hiện chi trả tiền lương cho CBCNV kịp thời và theo đúng chế độ, chính sách. Các phúc lợi cho Người lao động được quan tâm và thực hiện tốt.

- Nộp thuế, bảo hiểm xã hội đầy đủ và kịp thời, giải quyết chế độ chính sách cho người lao động từ bảo hiểm thất nghiệp.

- Đáp ứng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng hiện đại hóa và đảm bảo môi trường phát triển. Tổng mức đầu tư các năm như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	Tỷ	11,7	8,4	13,8	5,6	45,7
2	Máy móc, thiết bị	Tỷ	5,2	6,7	15,7	8,1	10,2
3	Phương tiện vận tải	Tỷ	0	3	1,2	1,3	0
4	Phần mềm quản lý	Tỷ	1,9	2	0	1,3	0
	Tổng cộng		18,8	20,1	30,7	16,3	55,9

- Kiểm tra kiểm soát doanh thu, chi phí và quyết toán kết quả kinh doanh hàng tháng để có kế hoạch phù hợp trong kinh doanh và sản xuất. Đảm bảo lợi nhuận để chi trả cổ tức hàng năm cho cổ đông đầy đủ.

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	7,3	9,5	16,9	12,4	15,8

- Kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm tra thuế hàng năm, đảm bảo số liệu kế toán minh bạch.

- Xây dựng chính sách bán hàng, lương, thưởng và các chương trình khuyến mãi thống nhất từ công ty. Nâng cao công tác kiểm tra giám sát chặt chẽ và kịp thời, phân công công việc hợp lý và sát sao, nâng cao năng lực để kiểm tra kiểm soát toàn hệ thống công ty.

- Phân công kế toán phụ trách sát sao công nợ công ty để thu hồi công nợ tốt, tránh việc xảy ra công nợ khó đòi.

- Vòng quay hàng tồn kho của Công ty vẫn trong mức an toàn và công ty vẫn đảm bảo khả năng quản trị hàng tồn kho tốt: Công ty bán hàng nhanh và hàng tồn kho không bị ứ đọng nhiều.

- Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

- Công bố thông tin đầy đủ và kịp thời theo các quy định của nhà nước.

4. Công tác tổ chức:

- Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động: lương tháng 13, tiền tết, hỗ trợ tiền công tác phí cho cán bộ lãnh đạo quản lý và một số cán bộ khác trong toàn Công ty.

- Tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Tổ chức thành công đại hội các chi bộ nhiệm kỳ 2024-2027.

- Tổ chức thành công các hội nghị tổng kết, sơ kết... công ty.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV.

- Tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho CBCNV.

- Thực hiện công tác thi đua khen thưởng định kỳ, đột xuất và hàng năm: Công ty đạt danh hiệu “Ngôi sao thuốc Việt” lần 2 và “Sản phẩm ngôi sao thuốc Việt” lần 2 do Bộ Y tế công nhận.

- Hoàn thiện thủ tục giải thể chi nhánh Thành phố Hà Tĩnh từ ngày 01/07/2024.

- Bổ nhiệm trưởng phòng kinh doanh chi nhánh Hà Nội và chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

- Công tác từ thiện trong năm được chú trọng trị giá hàng trăm triệu đồng mỗi năm.

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025:

I. Mục tiêu tổng quát năm 2025

1. Tổng doanh thu năm 2025 là 500 tỷ đồng, trong đó doanh thu hàng Hadiphar là 420 tỷ đồng.

2. Lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt 15 tỷ - 20 tỷ đồng, chi trả cổ tức cho cổ đông từ 15%/Năm - 18%/Năm bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu.

3. Triển khai các dự án, đầu tư:

- Đầu tư nhà sản xuất và nhà đa chức năng tại khu công nghiệp Cẩm Vịnh, Cẩm Xuyên với ước tính chi phí đầu tư dự án trên 25 tỷ.

- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, dây chuyền công nghệ hiện tại tăng năng lực sản xuất và xây dựng các dây chuyền mới để tăng năng suất lao động, giảm chi phí.

- Mua sắm phương tiện vận tải để tăng cung ứng hàng hóa.

- Từng bước sửa chữa và xây dựng mới cơ sở vật chất: kho, văn phòng làm việc cho chi nhánh nội ngoại tỉnh khi có điều kiện.

- Nghiên cứu mua nhà, đất xây dựng cho chi nhánh ngoại tỉnh của Công ty khi có điều kiện và một số địa phương khi cần thiết mở rộng thị trường.

4. Đăng ký đề tài mới năm 2025 để nâng cao công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới có giá trị phục vụ người tiêu dùng. Đăng ký nghiên cứu các sản phẩm tương đương sinh học.

5. Có kế hoạch mở thêm Chi nhánh, văn phòng đại diện, Công ty TNHH một thành viên của Công ty khi có yêu cầu cần thiết cho thị trường.

6. Ứng dụng và hoàn thiện các phần mềm quản trị doanh nghiệp, chuyển đổi số.

7. Mở rộng liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để làm tăng nguồn lực và xuất khẩu.

8. Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động quản lý, thu hút và trẻ hóa đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý giỏi để đưa công ty hòa nhập nhanh với xu thế phát triển.

9. Thanh toán chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt tỉ lệ 15%.

II. Các chỉ tiêu cụ thể

1. Công tác kinh doanh:

- Triển khai và đổi mới các chương trình bán hàng để tăng doanh số và phù hợp với thị trường; Từ đầu năm xây dựng chương trình bán hàng điểm, trưng bày cho nhóm sản phẩm, xây dựng chương trình hợp đồng với các khách hàng thân thiết hàng năm.

- Đầu tư tập trung cao mảng ETC khu vực Hà Nội, Các bệnh viện tuyến trung ương, thầu nội tỉnh, các khu vực vùng miền trên toàn quốc. Tập trung cho công tác đấu thầu cho 2 năm 2025-2026 và hoàn thiện các thủ tục, thanh lý, thu nợ gói thầu năm 2023-2024.

- Củng cố và chỉ đạo sát sao thị trường OTC nội ngoại tỉnh để giữ vững thị trường và phát triển kinh doanh theo các mặt hàng chiến lược của công ty, nâng cao hình ảnh thương hiệu, chất lượng dịch vụ, tổ chức tốt đại hội câu lạc bộ tôi yêu Hadiphar lần thứ 16. Đối với các chi nhánh nội tỉnh hoạt động yếu kém đưa phương

án sát nhập về công ty. Xây dựng các quy chế hoạt động, lương thưởng, chi phí hoạt động cho các chi nhánh huyện.

- Xây dựng cơ chế, chính sách để gia tăng độ phủ ở các vùng độ phủ còn thấp.
- Tiếp tục xây dựng hệ thống phân phối trên cả nước: Các chi nhánh, các vùng xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tuyển dụng nhân sự cho từng tháng, quý.
- Đẩy mạnh triển khai bán hàng qua các trang thương mại điện tử, duy trì quảng cáo sản phẩm trên các trang mạng xã hội...
- Tập trung nâng cao công tác Marketing sản phẩm, triển khai trưng bày sản phẩm tại quầy hàng để tăng tương tác, quảng bá sản phẩm và thương hiệu Hadiphar. Có kế hoạch xây dựng showroom giới thiệu hàng Hadiphar sản xuất tại 167 Hà Huy Tập.
- Xây dựng chính sách giá bán phù hợp để tăng mức độ cạnh tranh với các sản phẩm trên thị trường.
- Xây dựng và áp dụng OKR và KPI quản trị theo mục tiêu và kế hoạch then chốt cho TDV, QLV và giám đốc chi nhánh theo từng tháng, quý, năm.
- Triển khai các chương trình bán hàng phù hợp và có sự đổi mới để kích thích bán hàng, tăng doanh số.
- Tiếp tục hợp tác phân phối các mặt hàng OTC, ETC. Bán hàng vào chuỗi sâu rộng hơn và triển khai sớm.
- Tập trung công tác bán hàng Đông được tạo công ăn việc làm, nâng cao doanh số.

2. Công tác sản xuất:

- Tập trung công tác sản xuất tại hai nhà máy để đảm bảo hàng hóa trong lưu thông. Tăng cường công tác giám sát quá trình sản xuất tại 2 nhà máy, xử lý kịp thời các sự cố các vi phạm trong quá trình sản xuất, cải tiến quy trình một số sản phẩm chưa ổn định.
- Tập trung cho công tác đăng ký thuốc, gia hạn đăng ký các số hiện có. Nghiên cứu và nộp các hồ sơ mới thay thế những số đăng ký cũ bị vương xuất xứ không thể duy trì hay gia hạn được.
- Cải thiện mẫu mã, bao bì của một số sản phẩm cho phù hợp.
- Đăng ký đề tài khoa học, sản phẩm khoa học công nghệ năm 2025.
- Đầu tư thời gian, con người, máy móc thiết bị và công nghệ để nghiên cứu và cho ra các sản phẩm mới chất lượng, nâng cao doanh số và tạo thương hiệu cho công ty.
- Cải tiến chất lượng, giảm giá thành các sản phẩm, hạn chế lãng phí một số sản phẩm chưa ổn định.
- Triển khai Iso trong sản xuất, chống lãng phí trong quá trình sản xuất: thời gian chờ, sản phẩm hư hỏng, lãng phí nguyên phụ liệu, nhân công; Sắp xếp kế hoạch sản xuất hợp lý ...
- Tiếp nhận máy móc thiết bị được đầu tư mới, hướng dẫn và đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh, sắp xếp lại dây chuyền sản xuất mới và dây chuyền sản

xuất cũ tăng hiệu quả sản xuất, đảm bảo cung ứng hàng hóa kịp thời khi có nhu cầu.

- Giám sát chặt chẽ theo chiều sâu quá trình điều hành hoạt động. Tổ chức sản xuất khoa học hiệu quả, siết chặt kỷ luật lao động. Đào tạo nâng cao và phân loại tay nghề công nhân để xây dựng lương thưởng phù hợp, luân chuyển khi đã phân loại được tay nghề. Tổ chức sản xuất 2 ca trong cả 2 nhà máy và có cán bộ kiểm tra giám sát. Tinh gọn sản xuất để tiết kiệm chi phí và nâng cao năng suất lao động.

- Tập trung triển khai công tác nghiên cứu các sản phẩm mới cho dự án dây chuyền sản xuất thuốc nhỏ mắt, mũi, tai và các sản phẩm mới khác để phát triển thị trường.

- Tập trung cho công tác tái kiểm tra GMP Nhà máy đông dược; Xưởng sản xuất công suất nhỏ; Nhà máy tân dược; Công tác kiểm tra GMP lần đầu đối với Dây chuyền thuốc nhỏ mắt.

- Xem xét lại đơn giá sản phẩm hợp lý sau khi đã đầu tư lượng lớn máy móc thiết bị trong sản xuất và các đơn giá không còn phù hợp với thực tế.

- Đưa module kế hoạch sản xuất vào áp dụng thực tế để đảm bảo công tác sản xuất và cung ứng thị trường.

- Đầu tư nghiên cứu theo chiều sâu mở các lớp đào tạo kỹ thuật cho nhân viên có mời các giảng viên đại học dược, giáo sư về đào tạo.

- Tổ chức đào tạo lại cho công nhân về kiến thức chung GMP và GMP vô trùng.

- Nghiên cứu xây dựng hệ thống sản xuất tự động hóa thay thế lao động thủ công.

3. Công tác tài chính, đầu tư:

- Kiểm toán báo cáo tài chính và quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thu nhập cá nhân, kiểm tra thuế năm 2024.

- Xây dựng kế hoạch chi trả và thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông.

- Đảm bảo tốt nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Đầu tư nhà sản xuất và nhà đa chức năng tại khu công nghiệp Cẩm Vịnh, Cẩm Xuyên với ước tính chi phí đầu tư dự án trên 25 tỷ

- Áp dụng quản lý tài chính tổng thể toàn công ty thông qua hệ thống phần mềm kế toán ERP và môi trường làm việc số để nâng cao năng suất lao động, đánh giá được năng lực của cán bộ công nhân viên, từ đó bố trí công việc tối ưu cho cán bộ công nhân viên và tiết kiệm chi phí.

- Tăng cường kiểm soát công nợ và tập trung thu nợ tiền bán hàng.

- Kiểm tra kiểm soát và kiểm tra định mức tồn kho, công nợ một cách chặt chẽ, nâng cao hiệu quả kinh doanh, không để nợ xấu và nợ khó đòi phát sinh cao. Có phương hướng xử lý những nợ xấu còn tồn đọng để tránh thất thoát vốn của Công ty.

- Định mức dự trữ nguyên liệu đảm bảo luân chuyển nguồn vốn hợp lý. Kiểm soát giá nguyên liệu đầu vào nhằm giảm giá vốn, xây dựng định mức chi phí sát thực tế, tiết kiệm chi phí, tránh lãng phí.

- Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất, phương tiện vận tải phục vụ sản xuất và kinh doanh theo kế hoạch duyệt của hội đồng quản trị hàng năm.

- Đầu tư cơ sở Chi nhánh ngoại tỉnh và nội tỉnh khi có cơ hội phù hợp.

- Phối hợp xây dựng một số quy chế mới về phân loại lao động và quy chế thưởng phạt trong chính sách tiền lương, điều chỉnh một số vấn đề chưa hợp lý trong các chính sách về tiền lương, quy chế chi tiêu, chính sách bán hàng hiện tại để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Cập nhật kịp thời và thực hiện đúng các chính sách pháp luật của nhà nước ở tất cả các bộ phận nhằm giảm chi phí phạt khi các cơ quan nhà nước kiểm tra.

- Tìm kiếm và đàm phán với các ngân hàng, có kế hoạch huy động vốn hiệu quả để đảm bảo nguồn vốn cho đầu tư dự án kịp thời với lãi suất ưu đãi nhất.

4. Công tác tổ chức nhân sự:

- Xây dựng quy chế trả lương, thưởng theo mục tiêu OKR cho cán bộ nhân viên trong công ty để nâng cao năng suất lao động.

- Đối với các lao động đóng bảo hiểm xã hội đã đủ tuổi để đưa ra phương án làm việc với người lao động.

- Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động, nâng lương cho cán bộ công nhân viên theo đúng quy định.

- Tuyển dụng và thu hút lao động giỏi, quản lý và bán hàng giỏi.

- Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Tổ chức các hội nghị, tổng kết, sơ kết...

- Công tác thi đua khen thưởng năm 2025.

- Tổ chức kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Công ty (03/08/1960-03/08/2025).

Tổng giám đốc



Lê Quốc Khánh



Tp. Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024 - KẾ HOẠCH NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH ĐẾN 31/12/2024 (Số liệu đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán Và Định Giá Việt Nam VAE)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

	TÀI SẢN	Mã số	31/12/2024	01/01/2024
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	146,944,463,742	148,546,031,031
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4,145,024,857	4,154,823,251
1	Tiền	111	4,145,024,857	4,154,823,251
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	-
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	60,321,389,316	74,102,343,609
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	55,037,884,130	67,458,983,478
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5,588,557,176	6,692,816,074
3	Phải thu ngắn hạn khác	136	824,108,209	1,079,704,256
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(1,129,160,199)	(1,129,160,199)
IV	Hàng tồn kho	140	77,848,097,526	68,683,455,465
1	Hàng tồn kho	141	78,543,124,453	68,683,455,465
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	(695,026,927)	-
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	4,629,952,043	1,605,408,706
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	384,683,985	417,961,559
2	Thuế GTGT được khấu trừ	152	4,111,626,503	1,183,590,386
3	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	133,641,555	3,856,761
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	158,413,073,182	117,074,968,198
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	-	-
II	Tài sản cố định	220	114,048,430,391	106,961,092,883
1	Tài sản cố định hữu hình	221	88,909,426,429	81,401,793,239
-	- Nguyên giá	222	243,440,991,156	225,345,482,449
-	- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(154,531,564,727)	(143,943,689,210)
2	Tài sản cố định vô hình	227	25,139,003,962	25,559,299,644
-	- Nguyên giá	228	26,625,078,780	26,625,078,780
-	- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(1,486,074,818)	(1,065,779,136)
III	Bất động sản đầu tư	230	-	-
IV	Tài sản dở dang dài hạn	240	34,604,300,250	2,625,830,724
1	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	34,604,300,250	2,625,830,724
V	Đầu tư tài chính dài hạn	250	-	-
VI	Tài sản dài hạn khác	260	9,760,342,541	7,488,044,591

1	Chi phí trả trước dài hạn	261	9,760,342,541	7,488,044,591
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270	305,357,536,924	265,620,999,229
	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2024	01/01/2024
C	NỢ PHẢI TRẢ	300	175,210,471,635	139,347,626,352
I	Nợ ngắn hạn	310	149,330,072,373	131,374,572,862
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	52,140,596,318	65,842,364,847
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	26,376,567,862	1,465,327,883
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	1,120,186,918	1,638,244,518
4	Phải trả người lao động	314	8,060,251,153	7,261,726,149
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	6,430,713,716	3,414,248,750
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	29,545,456	-
7	Phải trả ngắn hạn khác	319	5,791,956,769	6,414,875,259
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	48,906,578,766	44,500,410,041
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	473,675,415	837,375,415
II	Nợ dài hạn	330	25,880,399,262	7,973,053,490
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	25,468,845,046	7,561,499,274
2	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343	411,554,216	411,554,216
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	130,147,065,289	126,273,372,877
I	Vốn chủ sở hữu	410	129,806,408,745	125,932,716,333
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	99,344,180,000	99,344,180,000
-	<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>411a</i>	<i>99,344,180,000</i>	<i>99,344,180,000</i>
2	Thặng dư vốn cổ phần	412	2,223,600,000	2,223,600,000
3	Quỹ đầu tư phát triển	418	12,090,810,784	11,590,810,784
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	16,147,817,961	12,774,125,549
-	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước</i>	<i>421a</i>	<i>352,823,949</i>	<i>346,045,216</i>
-	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay</i>	<i>421b</i>	<i>15,794,994,012</i>	<i>12,428,080,333</i>
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	340,656,544	340,656,544
1	Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432	340,656,544	340,656,544
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	305,357,536,924	265,620,999,229

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2024	Năm 2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	420,790,506,303	422,163,665,717
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	11,498,624,119	5,946,587,870
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	409,291,882,184	416,217,077,847
4. Giá vốn hàng bán	11	301,027,476,401	312,141,649,934
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	108,264,405,783	104,075,427,913
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	662,825,210	65,452,606
7. Chi phí tài chính	22	3,758,565,334	4,852,934,143
Trong đó: Chi phí lãi vay	23	3,541,106,728	4,494,652,240
8. Chi phí bán hàng	25	71,037,030,044	68,115,782,148
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	14,203,137,992	15,435,988,081
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30	19,928,497,623	15,736,176,147
11. Thu nhập khác	31	1,446,174	1,003,343
12. Chi phí khác	32	67,447,815	108,772,160
13. Lợi nhuận khác (40= 31-32)	40	(66,001,641)	(107,768,817)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	19,862,495,982	15,628,407,330
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	4,067,501,970	3,200,326,997
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	15,794,994,012	12,428,080,333
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	1,589.93	1,313.37

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2024

1. CƠ CẤU TÀI SẢN, NGUỒN VỐN

Cơ cấu Tài sản năm:

Tại thời điểm 31/12/2024 công ty có tổng tài sản đạt 305 tỷ tăng 39.7 tỷ trong đó Tài sản ngắn hạn chiếm 48.1% (tương đương 147 tỷ) trên tổng tài sản giảm 7.8% so với năm 2023. Phần lớn tài sản ngắn hạn của công ty đến từ khoản phải thu khách hàng và hàng tồn kho chiếm lần lượt 45% và 46% trên tài sản ngắn hạn. Trong năm 2024 phải thu khách hàng giảm 12.4 tỷ (tuy nhiên doanh thu vẫn tương đương năm ngoái) cho thấy việc kiểm soát, thu hồi công nợ tốt hơn.

Tài sản dài hạn chiếm 51.9% (tương đương 158 tỷ) tăng 7.8% (41 tỷ) so với năm 2023 phần này tăng từ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị máy móc phục vụ sản xuất. Từ cơ cấu trên cho thấy công ty đang đầu tư thêm các tài sản cố định, máy móc thiết bị nhằm phát triển lâu dài và tăng năng suất, hiệu quả sản xuất.

Cơ cấu nguồn vốn: Năm 2024 Nợ phải trả tăng 4.9% trong đó Nợ ngắn hạn giảm 0.6% và nợ dài hạn tăng 5.5% điều này cho thấy trong năm 2024 việc đầu tư thêm tài sản dài hạn (tăng 10.3%) được đáp ứng với các khoản vay dài hạn. Việc đi vay dài hạn tránh được áp lực phải trả nợ vay trong ngắn hạn và dễ lên kế hoạch trả nợ khi các khoản vay dài hạn đến hạn trả.

2. CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH

ĐVT: Triệu VND

Chỉ tiêu	Năm 2022	Tỷ trọng	Năm 2023	Tỷ trọng	Năm 2024	Tỷ trọng
Doanh thu thuần	473.581	100%	416.217	100%	409.292	100%
Hàng sản xuất	378.810	80.0%	336.971	81.0%	327.795	80.1%
Giá vốn hàng bán	340.765	72.0%	312.142	75.0%	301.027	73.5%
GV hàng sản xuất	232.835	49.2%	226.824	54.5%		0.0%
Lợi nhuận gộp	132.815	28.0%	104.075	25.0%	108.264	26.5%
Doanh thu tài chính	219	46.2%	65	15.6%	663	162.0%
Chi phí tài chính	4.941	1.0%	4.853	1.2%	3.759	0.9%
Chi phí bán hàng	86.416	18.2%	68.116	16.4%	71.037	17.4%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	20.522	4.3%	15.436	3.7%	14.203	3.5%
Lợi nhuận thuần HDKD	21.156	4.5%	15.736	3.8%	19.928	4.9%
Lợi nhuận khác	(9)	-1.9%	(108)	-25.9%	-66	-16.1%
Tổng lợi nhuận trước thuế	21.147	4.5%	15.628	3.8%	19.862	4.9%
Chi phí thuế TNDN	4.298	0,9%	3.200	0,8%	4.068	1.0%
Lợi nhuận sau thuế	16.850	3.6%	12.428	3%	15.795	3.9%

Năm 2024 doanh thu đạt 420.8 tỷ doanh thu thuần đạt 409.3 tỷ trong đó doanh thu thuần từ hàng sản xuất đạt 330 tỷ, lợi nhuận sau thuế đạt 15.8 tỷ.

Năm 2024 do vướng thông tư nên các mặt hàng gia công bị ảnh hưởng nên tỷ trọng hàng sản xuất giảm từ 81% xuống 80%. Tuy nhiên cơ cấu bán hàng tập trung các mặt hàng chiến lược, có tỷ lệ lãi gộp cao nên tuy tỷ trọng hàng sản xuất giảm nhưng lợi nhuận vẫn được đảm bảo.

Các chi phí hoạt động như chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp được kiểm soát tốt và có xu hướng giảm. Năm 2024 lợi nhuận sau thuế đạt 15.8 tỷ chiếm 3.9% trên doanh thu thuần tăng 0.9% so với năm 2023.

Một số chỉ tiêu cơ bản tài chính 2024

Chỉ tiêu \ Năm	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Khả năng thanh toán tổng quát	1.84	1.91	1.74
Khả năng thanh toán hiện hành	1.24	1.13	0.98
Khả năng thanh toán nhanh	0.67	0.61	0.46
Đòn bẩy tài chính	1.19	1.1	1.3
Số ngày tồn kho	83	86	89
Số ngày phải thu	54	67	60
Số ngày phải trả	73	85	86
Lợi nhuận/ vốn chủ sở hữu	12.9%	9.6%	12.3%
Lợi nhuận/ doanh thu	3.5%	3.0%	3.9%

Qua một số chỉ tiêu tài chính qua 3 năm cho thấy tình hình tài chính năm 2024 lành mạnh, khả năng hoạt động tốt hơn qua các năm, khả năng sinh lời – tỷ lệ lợi nhuận trên doanh thu được cải thiện. Hoạt động sản xuất kinh doanh bảo toàn vốn và có lãi, chi tiêu, đầu tư xây dựng mua sắm tài sản đúng chế độ quản lý tài chính.

3. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ

Stt	Hạng mục đầu tư	Số tiền (tỷ đồng)	Vốn tự có (tỷ đồng)	Vốn vay NHTM (tỷ đồng)
I	Nhà xưởng, văn phòng công ty và chi nhánh	45.7	16.9	28.8
1	Nhà và đất văn phòng chi nhánh Hà Nội	35.0	7.5	27.5
2	Sửa chữa và cải tạo chi nhánh Hương Sơn và nhà xe 167 Hà Huy Tập	1.2	1.2	
3	Sửa chữa và cải tạo chi nhánh Nghi Xuân	2.3	2.3	
4	Cải tạo văn phòng và công chính Công ty	1.2	1.2	
5	Nhà xưởng dây chuyền thuốc nhỏ mắt	2.8	1.5	1.3
6	Hệ thống nhà đa năng NMTD	0.4	0.4	
7	Nhà đa năng, mương thoát nước, hàng rào công ty và các hạng mục phụ trợ nhà máy dược Cẩm Vịnh, Tân Dược	1.2	1.2	
8	Hệ thống PCCC VP 167 Hà Huy Tập	1.7	1.7	
I	Máy móc thiết bị	10.2	5.0	5.2
1	Máy sửa hạt khô, hạt ướt, dán nhãn chai tròn tự động	0.3	0.3	
2	Dây chuyền thuốc nhỏ mắt, mũi, tai	5.1	1.8	3.3

3	Máy tạo hạt khô, đóng tuyp, bồn pha chế	1.9	-	1.9
4	Máy khí nén NM TD, làm nút stiprol tự động 1, tạo hạt lòng đứng	0.5	0.5	
5	Xe nâng điện kho hàng	0.1	0.1	
6	Máy đếm tiểu phân trong không khí, lấy mẫu vi sinh KK, hút bột tự động	0.5	0.5	
7	Hệ thống xử lý nước thải công suất 20m3/ngày đêm	0.7	0.7	
8	Máy đóng nắp tự động, đo khoảng nóng chảy	0.6	0.6	
9	Máy bỏ seal nhôm cho Dexa, Goltakmin và bỏ seal xốp berberin	0.2	0.2	
10	Máy đóng hộp, dán nhãn 2 mặt, dầu siêu âm chiết xuất	0.3	0.3	
	Tổng cộng	55.9	21.9	34.0

Năm 2024 đầu tư khá lớn về tài sản gồm các máy móc thiết bị nhằm tăng năng suất sản xuất, đầu tư Nhà ở cán bộ công nhân viên và đất văn phòng chi nhánh Hà Nội với mức đầu tư 37 tỷ đồng và đã thanh toán 35 tỷ, sửa chữa một số chi nhánh nội tỉnh nhằm tăng tính nhận diện cũng như thương hiệu công ty.

Năm nay công ty vẫn đảm bảo công ăn việc làm thường xuyên, đóng nộp BHXH cho người lao động, nộp ngân sách đầy đủ. Chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền tỷ lệ 12% với giá trị gần 12 tỷ đồng.

Trong năm 2024 công ty ban hành các chính sách bán hàng, quy chế mới nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các chi nhánh đem lại hiệu quả kinh doanh cho công ty. Nâng cao công tác kiểm tra giám sát chặt chẽ và kịp thời, phân công công việc hợp lý và sát sao, nâng cao năng lực để kiểm tra kiểm soát toàn hệ thống công ty.

KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2024

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN:	15,794,994,012
Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức	15,751,627,000
<i>1. Chi trả cổ tức cho cổ đông (15%/năm) bằng tiền mặt, số tiền dự kiến chi trả</i>	<i>14,901,627,000</i>
<i>2. Trích quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>600,000,000</i>
<i>3. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	<i>250,000,000</i>

III. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2025

Đáp ứng tốt nhu cầu vốn cho hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh. Định mức lại giá thành của một số sản phẩm sau khi đầu tư máy móc thiết bị nâng cao năng lực sản xuất. Kiểm soát chi phí tất cả ở các phân hành giai đoạn. các bộ phận

và tại các Chi nhánh nội ngoại tỉnh nhằm đảm bảo tiết kiệm, bảo toàn vốn; Kiểm soát và siết chặt công nợ để đảm bảo luân chuyển vốn nhanh, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Thực hiện tốt các chế độ chính sách về quản lý kinh tế.

Trả nợ gốc và lãi vay đúng theo tiến độ. Nộp BHXH, BHYT, BHTN và các chính sách chế độ cho người lao động đầy đủ, kịp thời.

Đầu tư nhà sản xuất và nhà đa chức năng tại khu công nghiệp Cẩm Vĩnh, Cẩm Xuyên với ước tính chi phí đầu tư dự án trên 25 tỷ.

Áp dụng quản lý tài chính tổng thể toàn công ty thông qua hệ thống phần mềm kế toán ERP và môi trường làm việc số Base để nâng cao năng suất lao động, đánh giá được năng lực của cán bộ công nhân viên, từ đó bố trí công việc tối ưu cho cán bộ công nhân viên và tiết kiệm chi phí.

Định mức dự trữ nguyên liệu đảm bảo luân chuyển nguồn vốn hợp lý. Kiểm soát giá nguyên liệu đầu vào nhằm giảm giá vốn, xây dựng định mức chi phí sát thực tế, tiết kiệm chi phí, tránh lãng phí.

Phối hợp xây dựng một số quy chế mới về phân loại lao động và quy chế thưởng phạt trong chính sách tiền lương, điều chỉnh một số vấn đề chưa hợp lý trong các chính sách về tiền lương, quy chế chi tiêu, chính sách bán hàng hiện tại để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Cập nhật kịp thời và thực hiện đúng các chính sách pháp luật của nhà nước ở tất cả các bộ phận nhằm giảm chi phí phạt khi các cơ quan nhà nước kiểm tra.

Tìm kiếm và đàm phán với các ngân hàng, có kế hoạch huy động vốn hiệu quả để đảm bảo nguồn vốn cho đầu tư dự án kịp thời với lãi suất ưu đãi nhất.

Xây dựng kế hoạch chi trả và thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông.

Chỉ tiêu tài chính

Tổng doanh thu bán hàng:	500 tỷ
- Trong đó doanh thu bán hàng sản xuất:	420 tỷ
Lợi nhuận sau thuế:	15 tỷ - 20 tỷ
Chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu	15%/Năm - 18%/Năm

Trích lập các quỹ	1 tỷ – 2 tỷ
Thu nhập bình quân phân đầu:	11.000.000đồng/người/tháng

Công tác đầu tư

Tổng mức đầu tư dự kiến năm 2025 là 50 tỷ đồng bao gồm đầu tư dự án Cẩm Vịnh, mua sắm các máy móc thiết bị tăng năng lực sản xuất.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ỦY VIÊN HĐQT



Nguyễn Hữu Sáng

Tp. Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024
KẾ HOẠCH NĂM 2025**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 26/04/2023;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty CP Dược Hà Tĩnh;
- Căn cứ báo cáo tài chính các năm đã được kiểm toán và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2024 và kế hoạch năm 2025 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên làm việc tại các bộ phận khác nhau đảm bảo mọi hoạt động theo đúng kế hoạch, kiểm soát thường xuyên và định kỳ.

1. Ông: Phan Anh Huy – Trưởng Ban kiểm soát.
2. Bà: Bùi Thị Hoa – UV Ban kiểm soát
3. Ông: Phan Đình Tiến – UV Ban kiểm soát

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;
2. Kiểm tra và giám sát việc ban hành, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;

3. Kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính Quý, 6 tháng; thẩm định Báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình ĐHĐCĐ;

4. Một số kết quả hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát như sau:

- Tham dự họp tất cả các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về nâng cao công tác quản lý, chi phí sản xuất kinh doanh, xây dựng một số quy chế nội bộ và một số công tác khác của Công ty;

- Tham gia lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;

- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024;

- Thực hiện một số nội dung khác theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra, đánh giá công tác tài chính của các chi nhánh nội, ngoại tỉnh và tại Công ty; Kiểm kê hàng hóa, tài sản tại Công ty, các Chi nhánh nội ngoại tỉnh.

- Kiểm tra, giám sát công tác sản xuất, chất lượng sản phẩm.

- Kiểm tra, giám sát các vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động như nâng lương định kỳ, trang bị BHLĐ ..., chấp hành nội quy, kỷ luật lao động của CBCNV.

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Bộ phận, Đơn vị trực thuộc để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.

Chi phí cho hoạt động của Ban Kiểm soát thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, không phát sinh bất kỳ chi phí hoạt động nào khác.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT:

1. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGD:

- Qua quá trình giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, quyết định ban hành đúng trình tự và phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và quy định pháp luật khác.

1.1. Đánh giá công tác điều hành của HĐQT và Ban TGD:

Những kết quả đạt được trong năm 2024 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ:

- Tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định pháp luật hiện hành, bảo toàn vốn góp.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn ổn định. Doanh thu tăng và giá trị hàng Hadiphar vẫn ổn định dù nền kinh tế bị ảnh hưởng bởi hậu dịch bệnh và chiến tranh thế giới...

- Lợi nhuận hàng năm tăng và chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ, kịp thời. Chi trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông 2024 đã thông qua: chi trả cổ tức bằng tiền mặt tỉ lệ 12% tại ngày 22/05/2024 và thanh toán tiền vào ngày 20/06/2024 với tổng số tiền chi trả gần 12 tỷ đồng.

- Triển khai các dự án đầu tư xây dựng nhà xưởng, dây chuyền sản xuất thuốc và thực phẩm chức năng, xây dựng và sửa chữa kho hàng hóa, xây dựng văn phòng làm việc cho các chi nhánh nội ngoại tỉnh, đầu tư mua sắm phương tiện vận tải... phục vụ cho việc sản xuất và kinh doanh đạt hiệu quả cao.

- Triển khai áp dụng xây dựng môi trường làm việc số Base để nâng cao năng suất lao động, đánh giá được năng lực của cán bộ công nhân viên, từ đó bố trí công việc tối ưu cho cán bộ công nhân viên và tiết kiệm chi phí.

- Người lao động có việc làm và thu nhập ổn định, các chế độ tiền lương, thưởng, phúc lợi chi trả đầy đủ, đúng thời gian quy định.

1.2. Nguyên nhân kết quả đạt được:

- Công ty tuân thủ tốt pháp luật của Nhà nước và của ngành trong quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ban Tổng Giám đốc đã điều hành và quản lý tốt. Sắp xếp công tác tổ chức trong sản xuất an toàn.

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc:

- Trong năm 2024, Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Các thành viên của Ban Kiểm soát đều được tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

- Định kỳ, Ban Kiểm soát đều có những báo cáo và kiến nghị bằng văn bản gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Những ý kiến của Ban kiểm soát đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

3. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2023	So sánh 24/23(%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	421	422	(0,2)
	Doanh thu hàng Hadiphar	Tỷ đồng	340	343	(0,9)
2	Giá trị sản xuất hàng Hadiphar	Tỷ đồng	243	254	(4,3)
3	Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	301	312	(3,5)
4	Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	108	104	3,8
5	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	663	66	904,5
6	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	3,8	4,9	(22,4)
7	Lợi nhuận khác	Triệu đồng	(66)	(108)	
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,9	15,6	26,9
9	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15,8	12,4	26,6
10	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	10	9,5	5,3
11	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.590	1.313	26,7

Năm 2024 là năm nền kinh tế gặp nhiều khó khăn do hậu dịch bệnh và chiến tranh xảy ra ở Châu Âu, Trung Đông nhưng doanh số công ty vẫn giữ vững doanh số tương đương với năm 2023, lợi nhuận sau thuế năm 2024 tăng 26,6% so với năm 2023, chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ và kịp thời.

4. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

4.1. Một số chỉ tiêu chính trong báo cáo tài chính:

		Đơn vị: Triệu đồng		
	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	Chênh lệch 24/23(%)
*	Tổng tài sản	305.357	265.621	15
A	Tài sản ngắn hạn	146.944	148.546	(1)
-	Tiền	4.145	4.155	1
-	Các khoản phải thu	60.321	74.102	(19)
-	Hàng tồn kho	77.848	68.684	13
	Tài sản ngắn hạn khác	4.630	1.605	188
B	Tài sản dài hạn	158.413	117.075	35
1	Tài sản cố định hữu hình	88.909	81.402	9
-	Nguyên Giá	243.441	225.346	8
-	Giá trị hao mòn lũy kế	- 154.532	- 143.944	7
2	Tài sản cố định vô hình	25.139	25.559	(2)
-	Nguyên Giá	26.625	26.625	(0)
-	Giá trị hao mòn lũy kế	- 1.486	- 1.066	39
3	Tài sản dở dang DH	34.604	2.626	1.218
4	Chi phí trả trước DH	9.761	7.488	30

C	Nợ phải trả	175.210	139.348	26
1	Nợ ngắn hạn	149.330	131.375	14
2	Nợ dài hạn	25.880	7.973	225
D	Vốn chủ sở hữu	130.147	126.273	3
	Trong đó vốn góp CSH	99.344	99.344	(0)
	Thặng dư vốn cổ phần	2.224	2.224	(0)
	Quỹ đầu tư phát triển	12.091	11.591	4
	LNST chưa phân phối	16.148	12.774	26
	Nguồn kinh phí, quỹ khác- DPTC	340	340	(0)
*	Tổng nguồn vốn	305.357	265.621	15
II	Kết quả kinh doanh			
1	Tổng doanh thu	420.791	422.164	0
-	Doanh thu thuần	409.292	416.217	(2)
2	Giá vốn hàng bán	301.027	312.142	(4)
3	Lợi nhuận gộp	108.265	104.075	4
4	Doanh thu hoạt động tài chính	663	65	920
5	Chi phí tài chính	3.759	4.853	(23)
7	Lợi nhuận khác	(66)	(108)	
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	19.929	15.629	27
9	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	4.068	3.200	27
10	Lợi nhuận sau thuế	15.795	12.428	27
11	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.590	1.313	27

So với năm 2023 tổng giá trị tài sản của Công ty tăng 15% chủ yếu do tăng tài sản dài hạn, cụ thể tăng nhiều do Công ty đầu tư mua sắm nhà ở và văn phòng cho chi nhánh Hà Nội, tăng nợ phải trả (cả ngắn hạn và dài hạn). Việc theo dõi các chứng từ thanh toán chặt chẽ, khoa học hơn.

Về tài sản:

- Tài sản ngắn hạn 2024 so với năm 2023 gần tương đương nhau
- Tài sản dài hạn so với năm 2023 tăng 35%.

Về nguồn vốn:

- Nợ phải trả so với năm 2023 tăng 26%.
- Nguồn vốn chủ sở hữu tăng 3% do lợi nhuận năm 2024 tăng 26%.

Về cân đối tài sản – nguồn vốn: Tính đến thời điểm 31/12/2024, với nguồn vốn chủ sở hữu và nợ dài hạn tương đương với tài sản dài hạn, tài sản ngắn hạn cũng tương đương nợ ngắn hạn, Công ty đảm bảo không bị mất cân đối tài chính, đảm bảo cân đối giữa tài sản với nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4.2. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Đánh giá các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2024:

Stt	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2023
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,98	1,13
	Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,46	0,61
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,57	0,52
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,35	1,1
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	4,11	4,27
	Vòng quay tổng tài sản: (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Lần	1,43	1,51
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	3,9	3,0
	Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu BQ	%	12,3	9,6
	Hệ số LNST/Tổng tài sản BQ	%	5,5	4,5
	Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/DTT	%	4,9	3,8

- Hệ số thanh toán ngắn hạn của công ty nằm ở mức khá an toàn và đủ khả năng thanh toán nợ ngắn hạn.

- Hệ số thanh toán nhanh khá, công ty đảm bảo khả năng trả nợ nhanh cho đối tác khách hàng.

- Về cơ cấu vốn hệ số nợ trên tổng tài sản không thay đổi đáng kể, hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu gần như giữ nguyên trong các năm.

- Vòng quay hàng tồn kho của Công ty vẫn trong mức an toàn và công ty vẫn đảm bảo khả năng quản trị hàng tồn kho tốt: Công ty bán hàng nhanh và hàng tồn kho không bị ứ đọng nhiều.

- Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty dương thể hiện công ty làm ăn có lãi, nhất là hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân cao thể hiện việc lợi nhuận công ty cao và có sự phát triển.

4.3. Giám sát số dư vay vốn đầu tư trung hạn tại các ngân hàng:

		(Biểu số 3 - Đvt: Triệu đồng)	
TT	Số dư nợ vay trung hạn	Tính đến 31/12/2024	Tính đến 31/12/2023
1	Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam (VCB)	20.618	2.215
2	Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển (BIDV)	4.851	5.347
	Cộng	25.469	7.562

- Năm 2024 tăng số vay vốn đầu tư trung hạn tại ngân hàng Vietcombank do đầu tư mua nhà ở và văn phòng chi nhánh Hà Nội trị giá gần 37 tỷ đồng đã giải ngân 35 tỷ.

5. Các hoạt động khác:

- Các phong trào quần chúng, hoạt động các tổ chức sôi nổi.
- Việc chăm lo đời sống tinh thần cho CBCNV được quan tâm.
- Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện và hỗ trợ về thời gian cũng như kinh phí cho các phong trào của Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên.
- Công tác quản lý lao động nghiêm túc hơn nhưng vẫn nhiều bất cập cần được chấn chỉnh tiếp, cần có biện pháp nhắc nhở CBCNV vi phạm kỷ luật lao động đi làm muộn.
- Công tác an ninh trật tự, an toàn lao động được đảm bảo.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025:

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, triển khai thực hiện nhiệm vụ theo định hướng mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua trong phạm vi nghĩa vụ, quyền hạn quy định.
- Ban kiểm soát sẽ duy trì và tăng cường công tác kiểm soát theo Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
- Kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường kiểm tra sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty.
- Kiểm tra, rà soát lại công nợ của tất cả các khách hàng, tránh tình trạng bị chiếm dụng vốn và công nợ khó đòi.
- Kiểm soát thực hiện chế độ chính sách tiền lương, thưởng cho CBCNV.
- Tăng cường công tác quản lý lao động về việc chấp hành các nội quy, quy chế của Công ty.
- Thực hiện các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông.

IV. KIẾN NGHỊ:

1. Đẩy mạnh các biện pháp kinh doanh để đạt mục tiêu kế hoạch đặt ra và tăng nhanh doanh số.
2. Tập trung công tác sản xuất tại hai nhà máy để đảm bảo hàng hóa trong lưu thông. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng các đề tài, kết quả vào thực tế sản xuất để nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Nghiên cứu các sản phẩm xây dựng thương hiệu

Hadiphar, sản phẩm tương đương sinh học; Hiện đại hóa, tự động hóa các dây chuyền sản xuất.

3. Tăng cường công tác quản lý công nợ, giảm thời gian nợ phải thu, giảm thời gian xoay vòng hàng tồn kho; Tiếp tục có các giải pháp hiệu quả hơn nữa để tăng vòng quay vốn lưu động.

4. Áp dụng quản lý tài chính tổng thể toàn công ty thông qua hệ thống phần mềm kế toán ERP và môi trường làm việc số Base, công nghệ AI để nâng cao năng suất lao động. Luôn cải tiến quy trình làm việc phù hợp và tối đa hóa nguồn lực trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để đạt kết quả kinh doanh và sản xuất tốt nhất. Từ đó đảm bảo đủ lợi nhuận để chi trả cổ tức cho cổ đông hàng năm theo kế hoạch đề ra của HĐQT.

5. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế, quy định, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng pháp luật.

6. Cập nhật kịp thời và thực hiện đúng các chính sách pháp luật của nhà nước ở tất cả các bộ phận để thực hiện đúng, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác hoạt động sản xuất kinh doanh.

7. Tiết kiệm, xây dựng các định mức kinh tế phù hợp, sát đúng để tiết kiệm chi phí tăng lợi nhuận.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2025. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội.

TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Phan Anh Huy



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

*V/v: Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch,
Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu*

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH**

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM
2025
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 26/04/2023;

Để Đại hội bắt đầu tiến hành, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh kính trình Đại hội thông qua nhân sự Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn như sau:

I. ĐOÀN CHỦ TỊCH

- 1. Ông: Lê Hồng Phúc - CT HĐQT Công ty CP Dược Hà Tĩnh – Chủ tọa**
- 2. Ông: Võ Đức Nhân - TV HĐQT Công ty CP Dược Hà Tĩnh – Thành viên**

II. BAN THƯ KÝ

- 1. Bà: Huỳnh Thị Hương Long – BP NMTD Công ty CP Dược Hà Tĩnh**
- 2. Ông: Phan Đình Đức – BP HCNS Công ty CP Dược Hà Tĩnh**

III. BAN KIỂM PHIẾU:

- 1. Ông Phan Anh Huy – Trưởng Ban kiểm soát**
- 2. Bà: Bùi Thị Hoa – TV Ban kiểm soát**
- 3. Ông: Phan Đình Tiến – TV Ban Kiểm soát**

Thay mặt Ban Tổ chức trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội.

Tp. Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 04 năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 26/04/2023;

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh theo đúng các quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam. Ban tổ chức Đại hội kính trình Đại hội thông qua Quy chế làm việc với các nội dung như sau:

II. NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI:

- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội; Chương trình Đại hội; thành phần Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký.
- Thảo luận và biểu quyết các vấn đề về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; hoạt động của Hội đồng quản trị; hoạt động tài chính; hoạt động của Ban kiểm soát.
- Biểu quyết các vấn đề khác tại Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội.

II. CÁC QUY ĐỊNH TẠI ĐẠI HỘI:

1. Đăng ký tham dự Đại hội.

Các cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội phải đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông để nhận tài liệu tham dự Đại hội trong đó có ghi tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, mã số biểu quyết và số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng của cổ đông.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 11/03/2025 tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cấp.

2. Thư ký đại hội:

- Thư ký đại hội do Đoàn chủ tịch giới thiệu và được đại hội thông qua danh sách, là bộ phận giúp việc của đại hội và do Đoàn chủ tịch của đại hội trực tiếp điều hành.

- Thư ký có nhiệm vụ ghi biên bản, nghị quyết; tổng hợp, đầy đủ, trung thực ý kiến của các đại biểu, cổ đông tại đại hội và thông qua đại hội về Nghị quyết đại hội trước khi bế mạc.

3. Thảo luận và phát biểu ý kiến tại Đại hội.

Tại Đại hội, sau khi nghe các báo cáo, tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các cổ đông hoặc người được ủy quyền có quyền thảo luận và phát biểu ý kiến nhưng phải tuân thủ các quy định sau:

- Được sự chấp thuận của Chủ tọa;
- Phải nêu tên và mã số biểu quyết trước khi phát biểu;
- Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với Chương trình Đại hội;
- Nội dung phát biểu phải mang tính xây dựng, phát triển Công ty;

4. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.

a. Nguyên tắc:

- Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có đủ các điều kiện sau đây:

Đối với các quyết định về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; Dự án đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công ty hoặc Chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên trên tổng giá trị tài sản của Công ty và các Chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất thì phải đạt tỷ lệ ít nhất **65%** tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Thông qua các nội dung khác: đạt tỷ lệ trên **50%** tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông năm 2024 như sau: **Biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết**: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề tại đại hội như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại đại hội; Thành phần Chủ tịch đoàn; Ban thư ký; Ban kiểm phiếu biểu quyết; Và các vấn đề khác tại đại hội.

b. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để **tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến** một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách **giơ cao Thẻ biểu quyết**.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa đoàn. Trường hợp cổ đông hoặc

người được ủy quyền **không** giao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết **tán thành** và **không tán thành** hoặc **không có ý kiến** của một vấn đề thì được xem như **biểu quyết tán thành** vấn đề đó. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền **giao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần** biểu quyết **tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến** của một vấn đề thì được xem như biểu quyết **không tán thành** vấn đề đó.

Quy chế làm việc Đại hội này được trình bày trước Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh và được thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất **50%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Thay mặt Ban Tổ chức trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN



Lê Hồng Phúc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

***“V/v Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch
sản xuất kinh doanh năm 2025”***

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 26/04/2023;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024;
- Căn cứ nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty trong năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 như sau:

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

Đvt: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
1	Tổng giá trị tài sản	305.357	265.621
2	Vốn chủ sở hữu	130.147	126.273
3	Doanh thu thuần	409.292	416.217
4	Lợi nhuận từ HĐKD	19.928	15.736
5	Lợi nhuận khác	(66)	(108)
6	Lợi nhuận trước thuế	19.862	15.628
7	Lợi nhuận sau thuế	15.795	12.428

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2024 của Công ty

II. Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2025:

1. Tổng doanh thu năm 2025 là 500 tỷ đồng, trong đó doanh thu hàng Hadiphar là 420 tỷ đồng.
2. Lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt 15 tỷ - 20 tỷ đồng, chi trả cổ tức cho cổ đông từ 15%/Năm - 18%/Năm bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu.
3. Triển khai các dự án, đầu tư:
 - Đầu tư nhà sản xuất và nhà đa chức năng tại khu công nghiệp Cẩm Vịnh, Cẩm Xuyên với ước tính chi phí đầu tư dự án trên 25 tỷ.

- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, dây chuyền công nghệ hiện tại tăng năng lực sản xuất và xây dựng các dây chuyền mới để tăng năng suất lao động, giảm chi phí.

- Mua sắm phương tiện vận tải để tăng cung ứng hàng hóa.

- Từng bước sửa chữa và xây dựng mới cơ sở vật chất: kho, văn phòng làm việc cho chi nhánh nội ngoại tỉnh khi có điều kiện.

- Nghiên cứu mua nhà, đất xây dựng cho chi nhánh ngoại tỉnh của Công ty khi có điều kiện và một số địa phương khi cần thiết mở rộng thị trường.

4. Đăng ký đề tài mới năm 2025 để nâng cao công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới có giá trị phục vụ người tiêu dùng. Đăng ký nghiên cứu các sản phẩm tương đương sinh học.

5. Có kế hoạch mở thêm Chi nhánh, văn phòng đại diện, Công ty TNHH một thành viên của Công ty khi có yêu cầu cần thiết cho thị trường.

6. Ứng dụng và hoàn thiện các phần mềm quản trị doanh nghiệp, chuyển đổi số.

7. Mở rộng liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để làm tăng nguồn lực và xuất khẩu.

8. Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động quản lý, thu hút và trẻ hóa đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý giỏi để đưa công ty hòa nhập nhanh với xu thế phát triển.

9. Thanh toán chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt tỉ lệ 15%.

Với những định hướng và mục tiêu chính cho năm 2025 đã báo cáo tại Đại hội nêu trên, Công ty mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ của Quý Cổ đông để Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc có thể thực hiện tốt các mục tiêu đề ra và xây dựng tốt thương hiệu cho Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung nêu trên.

Xin cảm ơn Đại hội.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Phúc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, chi trả cổ tức năm 2024
Và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 26/04/2023;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025 như sau:

I. Phân phối lợi nhuận năm 2024, chi trả cổ tức năm 2024:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2024.

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ	99.344.180.000
2	Doanh thu thuần	409.291.882.184
3	Lợi nhuận trước thuế	19.928.497.623
4	Thuế TNDN phải nộp	4.067.501.970
5	Lợi nhuận sau thuế	15.794.994.012
6	Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức	15.751.627.000
a	Trích lập các quỹ	850.000.000
-	Trích quỹ đầu tư phát triển	600.000.000
-	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	250.000.000
b	Chi trả cổ tức 15% bằng tiền mặt, số tiền dự kiến chi trả	14.901.627.000

2. Chi trả cổ tức năm 2024.

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu công ty Cổ phần dược Hà Tĩnh
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 15% Vốn điều lệ
- Hình thức chi trả cổ tức: chi trả bằng tiền mặt
- Đối tượng chi trả: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt.
- Thời gian chi trả: Trong năm 2025
- Nguồn vốn chi trả: Từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2024 theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2024.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả cụ thể, lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc, thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của Pháp luật.

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh, Hội đồng quản trị đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, tỷ lệ chia cổ tức năm 2025 như sau:

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	500
2	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	15-20
3	Trích lập các quỹ (tỷ đồng)	1-2
4	Chi trả cổ tức (%/năm)	15-18

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung nêu trên.

Xin cảm ơn Đại hội.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Hồng Phúc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
“V/v: Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2024
và thù lao HĐQT, BKS năm 2025”

- Căn cứ Nghị quyết số 01-2023/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ngày 26/04/2023 của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 26/04/2023;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 đã được kiểm toán;
- Căn cứ bản dự thảo kế hoạch kinh doanh năm 2025;

Hội đồng quản trị Công ty xin kính trình Đại hội thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 và dự kiến thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2025 như sau:

1. Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024:

Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 theo Nghị quyết số 01-2024/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 ngày 25/04/2024 của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh như sau:

Thù lao của HĐQT và BKS	Số người (a)	Thù lao/tháng (b)	Số tiền (c) =(a)*(b)*12
Chủ tịch HĐQT	1	25.000.000	260.000.000
Thành viên HĐQT	4	20.000.000	832.000.000
Trưởng Ban kiểm soát	1	15.000.000	152.000.000
Thành viên Ban kiểm soát	2	10.000.000	208.000.000
Tổng cộng	8		1.452.000.000

Ghi chú:

- Từ T1-T4/2024: Thù lao HĐQT, BKS nhận theo Nghị quyết số 01-2023/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ngày 26/04/2023 của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh.

- Từ T5-T12/2024: Thù lao HĐQT, BKS nhận theo Nghị quyết số 01-2024/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 ngày 25/04/2024 của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh.

2. Thông qua thù lao hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025:

a. Căn cứ xác định thù lao hoạt động của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2025:

- Những chỉ tiêu hoạt động kinh doanh năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua.

- Tham khảo mức chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của một số doanh nghiệp cùng ngành.

b. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

Thù lao của HĐQT và BKS	Số người (a)	Thù lao/tháng (b)	Số tiền (c)=(a)*(b)*12
Chủ tịch HĐQT	1	25.000.000	300.000.000
Thành viên HĐQT	4	20.000.000	960.000.000
Trưởng Ban kiểm soát	1	15.000.000	180.000.000
Thành viên Ban kiểm soát	2	10.000.000	240.000.000
Tổng cộng	8		1.680.000.000

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin cảm ơn đại hội.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

“V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 26/04/2023;
- Căn cứ Danh sách do UBCKNN thông báo các công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025.

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Lựa chọn đơn vị kiểm toán có trong danh sách được UBCKNN chấp thuận thực hiện kiểm toán năm 2025 với mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát:

Với tiêu chí nêu trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty là đơn vị đủ điều kiện theo tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.

Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một Công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao Tổng giám đốc ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung trên.

Xin cảm ơn đại hội.

TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Phan Anh Huy